

BIÊN BẢN
**Kiểm tra hiện trạng sử dụng đất phục vụ công tác đăng ký,
cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất**

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật đất đai số 31/2024/QH15;

Căn cứ Nghị định số 101/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ Quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 49/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 50/2026/NĐ-CP ngày 31 tháng 01 năm 2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai về tiền sử dụng đất, tiền thuê đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường Quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực Đất đai;

Hôm nay, ngày 08 tháng 10 năm 2026 tại thực địa vị trí đất của ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương thuộc thôn Plei Kần, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi, chúng tôi gồm:

I. Thành phần:

1. Phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Bờ Y:

- Ông: Phan Thành Nguyên - Chức vụ Chuyên viên

2. Người đề nghị đăng ký đất đai:

- Ông (bà): Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương - Trú tại: thôn Plei Kần, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

3. Người được xác minh:

- Ông (bà): Vũ Văn Thăng - Trú tại: thôn Plei Kần

- Ông (bà): Phạm Văn Chanh - Trú tại: thôn Plei Kần

- Ông (bà): Phan Hồ Thiện Trường - Trú tại: thôn Plei Kần - Trưởng BCTMT

4. Ban quản lý thôn Plei Kần:

1840
1841
1842

1843
1844
1845

1846
1847

1848
1849

1850
1851

1852
1853

1854
1855

1856
1857

1858
1859

1860
1861

1862
1863

1864
1865

1866
1867

1868
1869

1870
1871

1872
1873

1874
1875

1876
1877

1878
1879

1880
1881

- Ông (bà): Đoàn Ngọc Tín - Chức vụ: Thôn trưởng

II. Nội dung:

Kiểm tra hiện trạng vị trí đất phục vụ công tác đăng ký đất đai, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương theo hồ sơ số H48.275-260507-0001.

1. Về nội dung hồ sơ kê khai, đăng ký: Ngày 07 tháng 5 năm 2026 phòng Kinh tế, nay là phòng Xây dựng, Nông nghiệp và Môi trường xã Bồ Y nhận được hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương trú tại thôn Plei Kần, xã Bồ Y, tỉnh Quảng Ngãi.

Sau khi được Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai khu vực XI do đặc, cung cấp phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất đăng ký đất đai, cấp giấy CNQSD đất. Hôm nay ngày 08 tháng 10 năm 2026 ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương cung cấp phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất cho phòng Kinh tế xã Bồ Y với vị trí đất có thông tin cụ thể:

- Thửa đất số 103; tờ bản đồ số 44; diện tích 353,8m²
- Mục đích sử dụng đất đăng ký: đất ở tại nông thôn 250m², đất trồng cây hằng năm khác 103,8m².
- Địa chỉ thửa đất: thôn Plei Kần, xã Bồ Y, tỉnh Quảng Ngãi.
- Nguồn gốc kê khai: nhận chuyển nhượng đất của ông Phạm Khúc Khiêm và bà Trần Thị Hồng ngày 19 tháng 4 năm 2012, đến tháng 6 năm 2012 xây dựng nhà ở khoảng 250m², diện tích còn lại trồng rau phục vụ đời sống sử dụng ổn định từ đó đến nay.

2. Về ý kiến của người được xác minh:

- Ông (bà): Vũ Văn Thăng - trú tại thôn Plei Kần cho biết: ông là người sử dụng đất cùng thời điểm tại khu vực vị trí của ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương nêu trên, ngày 19/4/2012 ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương có mua lại mảnh đất tại vị trí nêu trên của ông Phạm Khúc Khiêm và bà Trần Thị Hồng, đến khoảng giữa tháng 6/2012 gia đình ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương có xây dựng nhà ở và trồng rau trên vị trí đất này là đúng.

- Ông (bà): Phạm Văn Chanh - trú tại thôn Plei Kần: Vị trí đất nêu trên trước đây là của ông Phạm Khúc Khiêm và bà Trần Thị Hồng sử dụng, đến ngày 19/4/2012 ông Khiêm và bà Hồng có sang nhượng lại vị trí đất trên cho ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương, đến khoảng tháng 6/2012 ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương đã xây dựng nhà ở với diện tích khoảng 250m², phần diện tích còn lại trồng rau phục vụ đời sống và sử dụng ổn định từ đó đến nay.

- Ông (bà): Phan Hồ Thiện Trường - Trưởng BCTMT thôn Plei Kần cho biết: tôi thống nhất với nội dung về nguồn gốc đất do ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương kê khai trong hồ sơ và thống nhất các ý kiến của ông Vũ Văn Thăng, ông Phạm Văn Chanh trình bày nêu trên. Hiện trạng trên đất đã xây dựng nhà ở ổn định từ năm 2022, đến thời điểm hiện nay không xảy ra tranh chấp, đất đã xây tường, rào khép kín.

3. Sau khi kiểm tra hiện trạng vị trí đất và xác minh, kết quả như sau:

- Về tứ cận thửa đất đã được thể hiện và ký xác nhận ranh, mốc giới sử dụng đất tại Bảng mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất lập kèm theo phiếu đo đạc chỉnh lý thửa đất do Chi nhánh VPDK đất đai khu vực XI lập ngày 26/6/2026 kèm theo.

1. The first part of the paper discusses the importance of the study and the objectives of the research. It also mentions the scope of the study and the limitations of the study.

2. The second part of the paper discusses the methodology used in the study. It mentions the data sources, the data collection methods, and the data analysis methods.

3. The third part of the paper discusses the results of the study. It mentions the findings of the study and the conclusions drawn from the study.

4. The fourth part of the paper discusses the implications of the study. It mentions the practical implications of the study and the theoretical implications of the study.

5. The fifth part of the paper discusses the future research. It mentions the areas for further research and the suggestions for future research.

- Về hiện trạng sử dụng đất: hiện trạng trên đất đã xây dựng nhà ở với diện tích khoảng 250m² và diện tích còn lại trồng rau, ranh giới sử dụng đất được phân định bằng tường rào cố định.

- Về tình trạng tranh chấp đất đai, tài sản gắn liền với đất: không.

- Giấy tờ về quyền sử dụng đất: không.

- Về nguồn gốc sử dụng đất: nhận chuyển nhượng đất của ông Phạm Khúc Khiêm và bà Trần Thị Hồng ngày 19 tháng 4 năm 2012, đến tháng 6 năm 2012 xây dựng nhà ở khoảng 250m², diện tích còn lại trồng rau phục vụ đời sống sử dụng ổn định từ đó đến nay.

- Về sự phù hợp quy hoạch: Qua kiểm tra đối chiếu vị trí đất với bản đồ Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 huyện Ngọc Hồi được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 157/QĐ-UBND ngày 24 tháng 3 năm 2025 và Bản đồ điều chỉnh Đồ án quy hoạch chung thị trấn Plei Kần, huyện Ngọc Hồi đến năm 2030 được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 270/QĐ-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2016, thì vị trí đất được quy hoạch là đất ở.

Biên bản này được lập phục vụ cho công tác đăng ký đất đai, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất. Nội dung kê khai của người sử dụng đất về nguồn gốc đất, quá trình hình thành tài sản trên đất là do người sử dụng đất tự kê khai và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật. Trường hợp cơ quan quản lý nhà nước qua thanh tra, kiểm tra phát hiện có sự sai trái, không đúng về nguồn gốc đất, quá trình hình thành tài sản trên đất, liên quan đến số tiền thực hiện nghĩa vụ tài chính về đất đai đối với thửa đất đăng ký, cấp giấy CNQSD đất nêu trên thì người sử dụng đất phải tự chịu trách nhiệm trước pháp luật, tự nguyện chấp hành theo các yêu cầu của cơ quan nhà nước để xử lý việc cấp Giấy CNQSD đất có sai sót đối với thửa đất nêu trên.

Biên bản thông qua cho các thành phần tham gia thống nhất và ký tên. Biên bản được lập vào hồi 16 giờ 30 phút ngày 08 tháng 10 năm 2026 tại trụ sở UBND xã Bờ Y và Biên bản này được lưu kèm theo hồ sơ đăng ký đất đai của ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương./.

PHÒNG XD, NN VÀ MT XÃ BỜ Y

NGƯỜI ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI

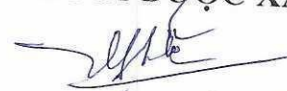

Phan Thành Nguyên


Trịnh Minh Thăng

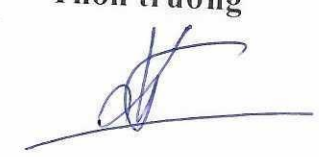

Bùi Thị Thanh Hương

NGƯỜI ĐƯỢC XÁC MINH

BAN QUẢN LÝ THÔN
BCTMT Thôn trưởng

1. 
1. Vũ Văn Thăng.....


Phan Hồ Thiện Trường

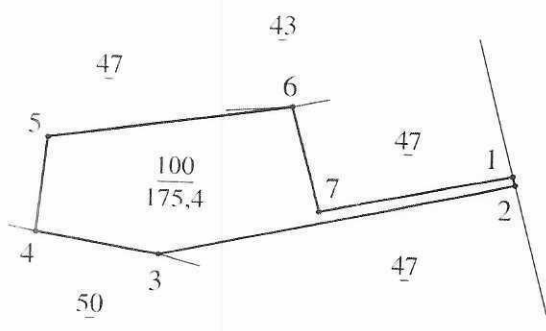

Đoàn Ngọc Tín

2. 
2. Phan Văn Chánh.....

Phan Hồ Thiện Trường Đoàn Ngọc Tín

TRÍCH LỤC BẢN ĐỒ ĐỊA CHÍNH

1. Thửa đất số: 103 ; Tờ bản đồ số: 44 ; tại: Thôn Plei Kần, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
2. Diện tích: 353,8 m² ; Loại đất: Đất ONT: 250m² ; Đất HNK 103,8m²
Tài liệu đo đạc: Tờ bản đồ địa chính đã được Chi nhánh VPĐK đất đai Khu vực XI đo đạc chỉnh lý thửa đất và ký xác nhận theo Phiếu đo đạc chính lý ngày 26/6/2026 kèm theo.
3. Tên chủ sử dụng đất: Ông Trịnh Minh Thăng và Bà Bùi Thị Thanh Hương
Nơi thường trú: Thôn Plei Kần, xã Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi
4. Giấy chứng nhận: Chưa cấp Giấy chứng nhận
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất:
6. Các thông tin khác cần trích lục: Trích lục bản đồ địa chính đăng ký, cấp Giấy CNQSD đất lần đầu
7. Sơ đồ thửa đất:
8. Đỉnh thửa, kích thước cạnh thửa:



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	1.00
2	36.84
3	12.71
4	9.80
5	25.00
6	11.00
7	20.00
1	

NGƯỜI TRÍCH LỤC

Phan Thành Nguyên

Phan Thành Nguyên

Bờ Y, ngày 07 tháng 10 năm 2026
PHÒNG XD, NN VÀ MT XÃ BỜ Y
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG



Trương Quốc Kiên
Trương Quốc Kiên

1911

1. The first part of the report is devoted to a general survey of the situation in the country. It shows that the country is in a state of general depression, and that the people are suffering from want and distress. The cause of this is attributed to the war, and the consequent destruction of property and the loss of life.

2. The second part of the report is devoted to a description of the various industries of the country. It shows that the country is rich in natural resources, and that there is a great deal of scope for the development of its industries. The report also points out the various obstacles which are in the way of the development of these industries, and suggests the measures which should be taken to remove these obstacles.

3. The third part of the report is devoted to a description of the various social and political conditions of the country. It shows that the country is a very backward one, and that the people are in a state of ignorance and superstition. The report also points out the various obstacles which are in the way of the progress of the country, and suggests the measures which should be taken to remove these obstacles.



1911

1. The first part of the report is devoted to a general survey of the situation in the country. It shows that the country is in a state of general depression, and that the people are suffering from want and distress. The cause of this is attributed to the war, and the consequent destruction of property and the loss of life.

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện Ngọc Hồi - Tỉnh Kon Tum

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Ông Trịnh Minh Thăng

Nam, sinh: 1981; CMND số: 171595481; Cấp ngày: 18/10/1987; Nơi cấp: C/A Kon Tum

Địa chỉ thường trú: T8 DP1 - TT Plei Kán - Huyện Ngọc Hồi - Tỉnh Kon Tum

II- Thửa đất được quyền sử dụng

1. Diện tích: 47a
2. Tờ bản đồ số: 44
3. Địa chỉ thửa đất: T8 DP1 - TT Plei Kán - Huyện Ngọc Hồi - Tỉnh Kon Tum
4. Diện tích: 100 m²
5. Hình thức sử dụng đất: (Mặt trên mặt vuông)

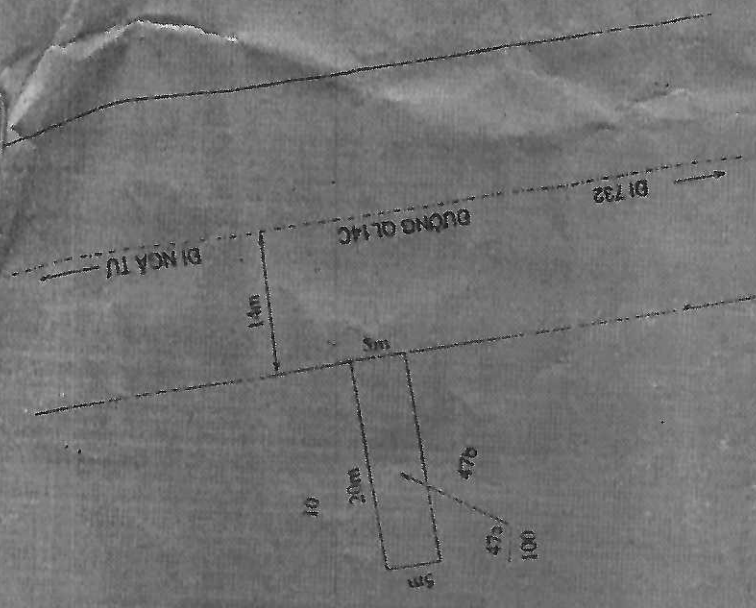
- | | |
|----------------------|----------------------|
| 6. Mục đích sử dụng: | Đất đai nông nghiệp |
| + Sử dụng riêng: | 100 m ² |
| + Sử dụng chung: | Không m ² |

7. Thành phần sử dụng: Thửa đất sử dụng đất lâu dài
8. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

III- Tài sản gắn liền với đất

IV- Ghi chú

V- Sơ đồ thửa đất



Tỷ lệ: 1/500
Ngày 04 tháng 5 năm 2009
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên đóng dấu)



LÊ NGỌC TẤN

H 41044

II. Thừa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất

1. Thừa đất:

- a) Thừa đất số: 47b1
b) Địa chỉ: 19 dân phố 1 - Thị trấn Piai Kán - Huyện Ngọc Hồi - Tỉnh Kon Tum
c) Diện tích: 120 m² (Bảng chữ Mạ năm hai mươi một vuông)
d) Hình thức sử dụng: ruộng
e) Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị
f) Thời hạn sử dụng: Lâu dài
g) Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

2. Nhà ở:

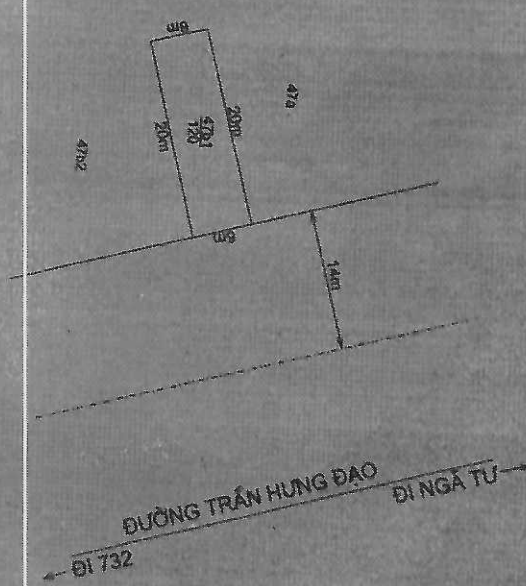
- a) Địa chỉ:
b) Diện tích xây dựng: m²
c) Diện tích sàn: m²
d) Kết cấu:
e) Số tầng:
f) Năm hoàn thành xây dựng:
g) Công trình xây dựng khác:
h) Thời hạn sử dụng:

3. Công trình xây dựng khác:

Hạng mục công trình	Diện tích xây dựng (m ²)	Diện tích sàn hoặc công suất	Kết cấu chủ yếu	Cấp công trình	Số tầng	Năm HT xây dựng	Thời hạn sử dụng

4. Công suất suất là ruộng trồng:
a) Diện tích cơ rừng:
b) Nguồn gốc tạo lập:
5. Cây lâu năm:
6. Chai chai:

III. Sơ đồ thửa đất, nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất



IV. Những thay đổi sau khi cấp giấy chứng nhận

Nội dung thay đổi và cơ sở pháp lý

Xác nhận của cơ quan có thẩm quyền

Ông Trương Văn Hùng đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 133/SGH-ĐT/2015

Người có chung kết bị tranh Nạn Hùng đã được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 133/SGH-ĐT/2015



Số vào sổ cấp GCN: 11645



Mã số thửa

Tỷ lệ: 1/500

Giống Sang Nhung
Cung in sả dùng đất nong ngoc

Hôm nay ngày 19 tháng 04 năm 1972
 ông Phạm thực hiện, bà Trần thị Hòa
 đây Trần Hằng Dao, 12 Plei Kan, Ngọc Hồi
 chúng tôi gần eo

Bên A: Bên Sang chưởng

ông: phạm-thực-khien

Ba: Trần Thị Hồng

Dieckmann, T. 1953. *Früher* *von* *Hing* *der*

ngọc Hân, Kon Tum

Hô Khâu: 7⁰ 1⁰ 1² plus Kâm, 0⁰ 1⁰ 1²

Don erde saif rhadeng
ong: Thong hant oles

Die chi: 18-Dag hang van 7 pleik

Hos, Ken Leung

Hōkū: Tōpī, 72 pūkā

Sau khi bạn đọc và thấy như là có vẻ
bên:

gọi là ông Phạm thực Khôn, bà
Hàng có một út vào hàng cả ph
khỏi có như các bà dùng song những
ông Trọng Mạnh ở hàng này dùng cả

đang xây ra và trong đó 20 mét
đang xây dựng lại phần còn lại.

(Rất 3 mét), đầu là 3 mét.

Đàn tên đất hiện tại là toàn bộ cây ca phê

cho thuê quá?

Đang xây dựng là 50.000.000 (năm triệu) hiện
hình thức thanh toán mặt tiền bằng tiền mặt

như hợp đồng này được ký kết

Bên sang nhượng đã nhận đủ số tiền là 50.000.000
n. số tiền (đồng) và giao cho bên được sang nhượng

quyền sử dụng kể từ hôm nay 19/04/2012

Sang nhượng từ năm đó đó, giấy tờ pháp lý bên
đến mình đất tên.

Kết:

Tôi là Phạm Thế Kiên, và Trần Thị Hồng

trong nhượng quyền sử dụng đất tên cho ông,

đi lịch công, nguồn gốc đất hợp pháp của

đất đang sử dụng, không tranh chấp, thế chấp,

ông nghỉ các gia đình khai hoang xây dựng

được nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

Chữ B

Bên #

Kiểm

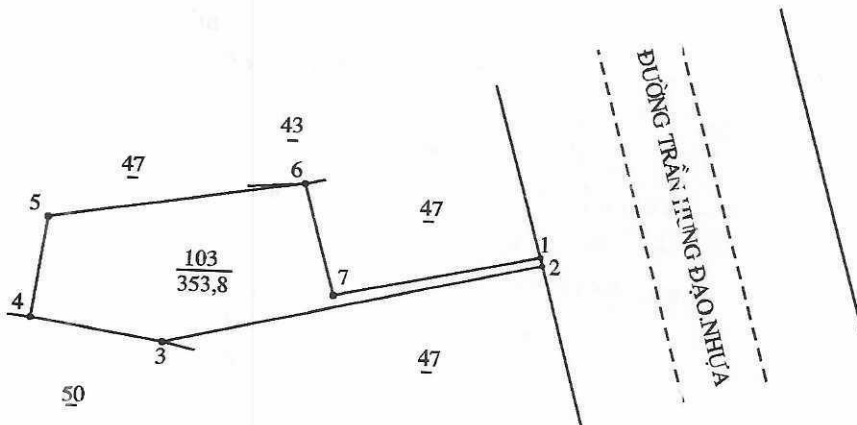
Chồng Phạm Thế Kiên

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 6 năm 2026

PHIẾU ĐO ĐẠC CHÍNH LÝ THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 103; Tờ bản đồ số: 44; diện tích: 353,8m² ; loại đất:
Hình thức sử dụng: Chung ☐ Riêng ☐
2. Địa chỉ thửa đất tại: tổ DP1, xã Bồ Y, tỉnh Quảng Ngãi
3. Tên người sử dụng đất: Ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương
Địa chỉ thường trú: Tổ DP1, xã Bồ Y, tỉnh Quảng Ngãi
4. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Diện tích trên giấy tờ: m² ; loại đất trên giấy tờ:
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất sau khi có giấy tờ:
6. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý:
Diện tích: 353,8 m² ; Loại đất:
7. Sơ đồ thửa đất:

8. Tọa độ, kích thước cạnh thửa:



Số hiệu đỉnh thửa	Chiều dài (m)
1	1,00
2	36,84
3	12,71
4	9,80
5	25,00
6	11,00
7	20,00
1	

Cán bộ đo đạc

Phạm Văn Tuyến

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 06 năm 2025

Văn phòng Đăng ký đất đai tỉnh Quảng Ngãi

Chi nhánh khu vực XI

Giám đốc



Người sử dụng đất.

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu trên ở phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng

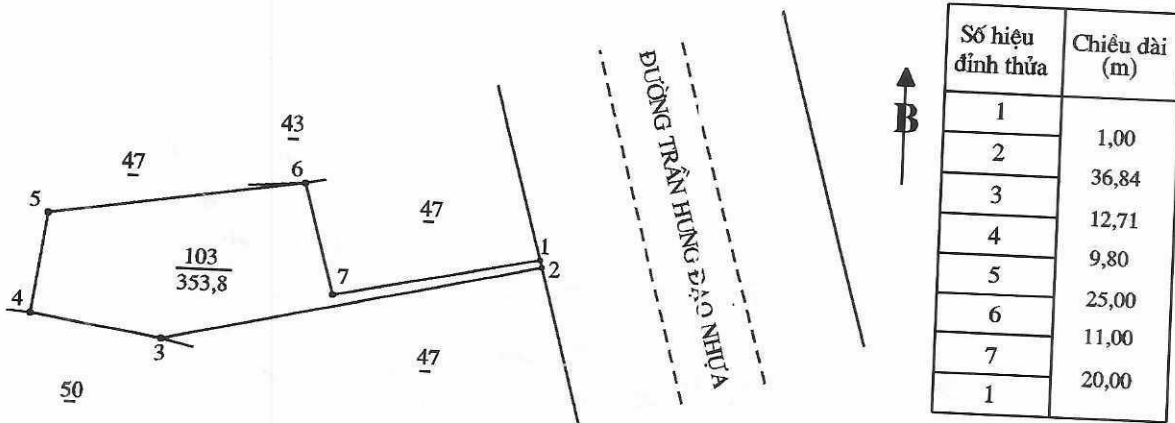
Trần Minh Thăng

Ghi chú: (*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung; trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và gửi lại cho đơn vị đo đạc 01 bản, người sử dụng đất được giữ 01 bản.

Quảng Ngãi, ngày 26 tháng 6 năm 2026

PHIẾU XÁC NHẬN KẾT QUẢ ĐO ĐẠC HIỆN TRẠNG THỪA ĐẤT

1. Thửa đất số: 103; Tờ bản đồ số: 44; diện tích: 353,8m²
Hình thức sử dụng: Chung ☐ ; loại đất: Riêng ☐
2. Địa chỉ thửa đất tại: tổ DP1, xã Bồ Y, tỉnh Quảng Ngãi
3. Tên người sử dụng đất: Ông Trịnh Minh Thăng và bà Bùi Thị Thanh Hương
Địa chỉ thường trú: Tổ DP1, xã Bồ Y, tỉnh Quảng Ngãi
4. Giấy chứng nhận hoặc quyết định giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất hoặc giấy tờ về quyền sử dụng đất (giấy tờ):
- Loại giấy tờ: Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.
- Diện tích trên giấy tờ: m²; loại đất trên giấy tờ:
5. Tình hình thay đổi ranh giới thửa đất sau khi có giấy tờ:
6. Diện tích, loại đất sau đo đạc chỉnh lý:
Diện tích: 353,8 m²; Loại đất:
7. Đơn vị đo đạc: Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai khu vực XI
8. Sơ đồ thửa đất:
9. Tọa độ, kích thước cạnh thửa:



Cán bộ đo đạc

Phạm Văn Tuyến

Người sử dụng đất.

Tôi ký tên dưới đây xác nhận các thông tin về thửa đất nêu trên ở phiếu này là đúng với hiện trạng sử dụng

Ghi chú:

(*) Người sử dụng đất kiểm tra các thông tin về thửa đất trên đây nếu phát hiện có sai sót thì báo ngay cho đơn vị đo đạc để kiểm tra, chỉnh sửa, bổ sung. Trường hợp không phát hiện sai sót thì ký xác nhận và nộp lại cho đơn vị đo đạc để lưu hồ sơ nghiệm thu (trường hợp người sử dụng đất có nhu cầu sử dụng Phiếu này để lấy thông tin kê khai thì được cung cấp thêm 1 bản này)

TB 14/5

Mẫu số 15. Đơn đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐĂNG KÝ ĐẤT ĐAI, TÀI SẢN GẮN LIỀN VỚI ĐẤT

Kính gửi: UBND xã Bờ Y

1. Người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất, người quản lý đất:

(Trường hợp nhiều người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản thì kê khai tên người cùng sử dụng đất, cùng sở hữu tài sản đó theo Mẫu số 15a)

a) Họ và tên ⁽²⁾: Ông TRỊNH MINH THĂNG, sinh năm 1981

b) Giấy tờ nhân thân/pháp nhân ⁽³⁾: 0380 8101 6009 Ngày cấp: 13/04/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát QLHC về TTXH

c. Địa chỉ ⁽⁴⁾: TDP 1, Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

d) Điện thoại liên hệ (nếu có): 0914199082 Hộp thư điện tử (nếu có):

2. Thửa đất đăng ký *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Trường hợp đăng ký nhiều thửa đất nông nghiệp mà không đề nghị cấp Giấy chứng nhận hoặc đề nghị cấp chung một Giấy chứng nhận cho nhiều thửa đất nông nghiệp thì không kê khai các nội dung tại Mục này mà chỉ ghi tổng số thửa và kê khai từng thửa đất theo Mẫu số 15b)

a) Thửa đất số:; 2.2. Tờ bản đồ số:

b) Địa chỉ ⁽⁵⁾: TDP 1, Bờ Y, tỉnh Quảng Ngãi

c) Diện tích ⁽⁶⁾: m²; sử dụng chung: m²; sử dụng riêng: 0m².

d) Sử dụng vào mục đích ⁽⁷⁾: Đất ở tại nông thôn 250m², đất HNK.....m² từ thời điểm: Tháng 4 năm 2012

d) Thời hạn đề nghị được sử dụng đất ⁽⁸⁾: 50 năm

e) Nguồn gốc sử dụng đất ⁽⁹⁾: Nhận chuyển nhượng từ ông Phạm Khúc Khiêm và bà Trần Thị Hồng ngày 19/04/2012 sử dụng vào mục đích xây dựng nhà ở 250m² từ tháng 6 năm 2012 diện tích còn lại trồng cây hàng năm và sử dụng ổn định từ đó đến nay.

g) Có quyền hoặc hạn chế quyền đối với thửa đất liền kề số, tờ bản đồ số, của, nội dung về quyền đối với thửa đất liền kề ⁽¹⁰⁾.

3. Nhà ở, công trình xây dựng *(người sử dụng đất là tổ chức thì không phải kê khai mục này)*:

(Chỉ kê khai nếu có nhu cầu đăng ký hoặc chứng nhận quyền sở hữu tài sản; Trường hợp có nhiều nhà ở, công trình xây dựng khác trên cùng 01 thửa đất thì chỉ kê khai các thông tin chung và tổng diện tích của các nhà ở, công trình xây dựng; đồng thời lập danh sách nhà ở, công trình theo Mẫu số 15c)

a) Loại nhà ở, công trình xây dựng ⁽¹¹⁾:

b) Diện tích xây dựng ⁽¹²⁾: m².

- c) Diện tích sàn xây dựng/diện tích sử dụng ⁽¹³⁾: m².
- d) Sở hữu chung⁽¹⁴⁾: m², sở hữu riêng⁽¹⁴⁾: m².
- d) Số tầng: tầng; trong đó, số tầng nổi: tầng, số tầng hầm: tầng.
- e) Nguồn gốc ⁽¹⁵⁾:
- g) Năm hoàn thành xây dựng⁽¹⁶⁾:
- h) Thời hạn sở hữu đến ⁽¹⁷⁾:
- i) Cam kết về việc đủ điều kiện tồn tại nhà ở, công trình xây dựng⁽¹⁸⁾: ☐
4. Đề nghị của người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất: (Đánh dấu ☒ vào ô lựa chọn)
- a) Đề nghị đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất ☐
- b) Đề nghị cấp Giấy chứng nhận ☐
- c) Đề nghị ghi nợ tiền sử dụng đất (đối với cá nhân) ☐
- d) Đề nghị khác (nếu có):

5. Những giấy tờ nộp kèm theo⁽¹⁹⁾:

- (1) CCCD;
- (2) Giấy đăng ký kết hôn.
- (3) Giấy mua bán viết tay

Tôi/chúng tôi xin cam đoan nội dung kê khai trên đơn là đúng sự thật, nếu sai tôi/chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Bờ Y ngày 07 tháng 5 năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký, ghi rõ họ tên hoặc đóng dấu (nếu có))



Trịnh Minh Thăng Bùi Thị Thanh Hương

Mẫu số 15a. Danh sách những người sử dụng chung thửa đất, Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất

**DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI SỬ DỤNG CHUNG THỬA ĐẤT, SỞ HỮU CHUNG TÀI SẢN
GẮN LIỀN VỚI ĐẤT**
(Kèm theo Mẫu số 15)

Sử dụng chung thửa đất: ☐; Sở hữu chung tài sản gắn liền với đất: ☐ (Đánh dấu vào ô lựa chọn)

Số thứ tự	Tên người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất	Năm sinh	Giấy tờ pháp nhân, nhân thân				Địa chỉ
			Loại giấy tờ	Số	Ngày, tháng, năm cấp	Cơ quan cấp	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)
1	BÙI THỊ THANH HƯƠNG	1991	CCCD	070191007623	26/08/2021	Cục cảnh sát QLHC về TTXH	TDP 1, xã Bờ Y, Tỉnh Quảng Ngãi
2							

....., ngày ... tháng ... năm 2026
Người sử dụng đất/Người kê khai
(Ký và ghi rõ họ tên)

Trịnh Minh Thăng Bùi Thị Thanh Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ỦY BAN NHÂN DÂN

Huyện Ngọc Hồi - Tỉnh Kon Tum

CHỨNG NHẬN

I- Tên người sử dụng đất

Ông Trịnh Minh Thắng

Năm sinh: 1981; CMND số: 171595481

Cấp ngày: 18/10/1987 (Nơi cấp: Ủy ban Nhân dân Huyện Ngọc Hồi - Tỉnh Kon Tum)

Địa chỉ thường trú: Tổ DP1 - TT Plei Kán - Huyện Ngọc Hồi - Tỉnh Kon Tum

II- Thửa đất được quyền sử dụng

1. Thửa đất số: 47a
2. Tờ bản đồ số: 64
3. Địa chỉ thửa đất: Tả Dục - TT Plei Kán - Huyện Ngọc Hồi - Tỉnh Kon Tum
4. Diện tích: 100 m²

(Bằng chữ: Một trăm mét vuông)

5. Hình thức sử dụng đất:
+ Sử dụng hàng: 10' m²
+ Sử dụng chung: Không m²

6. Mục đích sử dụng: Đất ở tại đô thị

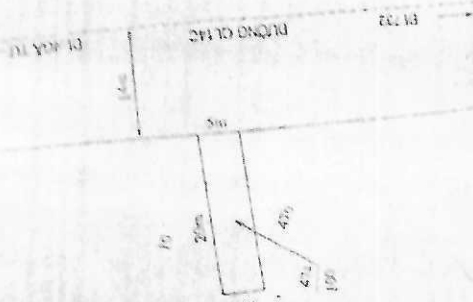
7. Thời hạn sử dụng: Thửa hạn sử dụng đất, lâu dài

8. Nguồn gốc sử dụng: Nhà nước công nhận quyền sử dụng đất

III- Tài sản gắn liền với đất

IV- Ghi chú

V. Sơ đồ thửa đất



Ngày 05 tháng 5 năm 2009
TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ tên)



LÊ NGUYỄN TUẤN

Đã cấp sổ đỏ theo Quyết định số 100/2009/QĐ-UBND của UBND tỉnh Kon Tum

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Date No

Giấy Sang nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp

Hôm nay ngày 19 tháng 04 năm 2012, tại nhà
ông phạm thúc khiêm, bà TRẦN thị HỒNG, địa chỉ
đường TRẦN Hưng Đạo, T² plei Kăn, Ngọc Hồi, Kontum
chúng tôi gồm có

Bên A: Bên Sang nhượng

Ông: phạm thúc khiêm

Bà: TRẦN thị HỒNG

Địa chỉ: TđP1, Đường Trần Hưng Đạo, T² plei Kăn
Ngọc Hồi, Kon Tum

Hộ khẩu: TđP1, T² plei Kăn, Ngọc Hồi, Kon Tum

Bên B: Bên được Sang nhượng

Ông: TRẦN Minh Bông

Địa chỉ: 18-Đường Hùng Vương, T² plei Kăn, Ngọc
Hồi, Kon Tum

Hộ khẩu: TđP1, T² plei Kăn, Ngọc Hồi, Kon Tum

Sau khi bán bạc và thấy nhất cố việc như
sau:

giao định ông phạm thúc khiêm, bà TRẦN thị
HỒNG có mảnh đất vườn rừng cũ phê ngày
khay có như cũ sử dụng sang nhượng lại cho
TRẦN Minh Bông sử dụng có được

Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Date No

Giấy Sang nhượng quyền sử dụng đất nông nghiệp

Hôm nay ngày 19 tháng 04 năm 2012, tại nhà
ông phạm thúc khiêm, xã Trăn thi Hồng, đòa chủ
đường Trăn Hưng Đạo, T² Plei Kăn, Ngoc Hoi, Kontum
chúng tôi gồm có

Bên A : Bên Sang nhượng

Ông : phạm thúc khiêm

Bà : Trăn thi Hồng

Địa chỉ : TđP1, Đường Trăn Hưng Đạo, T² Plei Kăn
Ngoc Hoi, Kon Tum

Hộ khẩu : TđP1, T² Plei Kăn, Ngoc Hoi, Kontum

Bên B : Bên được Sang nhượng

Ông : TRINH MINH BẮNG

Địa chỉ : 18-Đường Hùng Vương, T² Plei Kăn, Ngoc
Hoi, Kon Tum

Hộ khẩu : TđP1, T² Plei Kăn, Ngoc Hoi, Kontum

Sau khi bàn bạc và thấy nhất cố việc như
sau :

qua đình ông phạm thúc khiêm, bà Trăn thi
Hồng có mảnh đất vườn rừng cũ phê này
khay có như cũ sử dụng sang nhượng lại cho
ông TRINH MINH BẮNG sử dụng có diện
tích như sau :

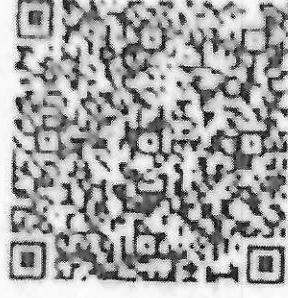
- phía đông : giáp quốc lộ 14c Rộng 1 mét
- phía bắc : giáp ông TRINH MINH BẮNG diện tích 12,4m
- phía tây : giáp ông TRINH MINH BẮNG diện tích 12,4m
(Rộng 12,4 mét)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

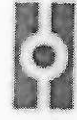
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card 

Số / No.: **070191007623**

Họ và tên / Full name:

BÙI THỊ THANH HƯỜNG

Ngày sinh / Date of birth:

08/05/1991

Giới tính / Sex:

Nữ

Quốc tịch / Nationality:

Việt Nam

Quê quán / Place of origin:

Thạch Sơn, Thạch Thành, Thanh Hóa

Nơi thường trú / Place of residence:

Tổ Dân Phố 1

Thị trấn Plei Kần, Ngọc Hồi, Kon Tum

Có giá trị đến: 08/05/2031

Date of expiry



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 63
Quyển số: 04/1.XC/14

GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN
(BẢN CHÍNH)

Họ và tên chồng: TRINH MINH THẮNG
Ngày, tháng, năm sinh: 24/01/1981
Dân tộc: Kinh
Quốc tịch: Việt Nam
Nơi thường trú/tạm trú: Tổ dân phố 1, thị trấn Plei Kần
huyện Ngọc Hồi, tỉnh Kon Tum
Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế: 233 227 865

Họ và tên vợ: BUI THỊ THANH HƯƠNG
Ngày, tháng, năm sinh: 08/5/1991
Dân tộc: Mường
Quốc tịch: Việt Nam
Nơi thường trú/tạm trú: Thôn 5, thị trấn Đắk Rẻ
huyện Kon Rẫy, tỉnh Kon Tum
Số Giấy CMND/Hộ chiếu/Giấy tờ hợp lệ thay thế: 233 180 526

Chồng

(Ký, ghi rõ họ tên)

Vợ

(Ký, ghi rõ họ tên)

Nơi đăng ký:

UBND thị trấn Plei Kần - huyện Ngọc Hồi - tỉnh Kon Tum.

Ngày, tháng, năm đăng ký:

05/5/2014

Ghi chú:

NGƯỜI THỰC HIỆN

(Ký, ghi rõ họ tên)

NGƯỜI KÝ GIẤY CHỨNG NHẬN KẾT HÔN

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)

PHÓ CHỦ TỊCH

A HÙNG



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness



CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: **038081016009**

Họ và tên / Full name:

TRỊNH MINH THẮNG

Ngày sinh / Date of birth: **24/01/1981**

Giới tính / Sex: **Nam** Quốc tịch / Nationality: **Việt Nam**

Quê quán / Place of origin:

Vĩnh Long, Vĩnh Lộc, Thanh Hóa

Nơi thường trú / Place of residence: **Thị trấn Plei Kần**

H.Ngọc Hồi, Kon Tum

Có giá trị đến **24/01/2041**
Date of expiry